

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 27- 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tô Thị Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nam

2. Ông Nguyễn Văn Bầy

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Tống Duy Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **38/2022/QĐXXST- HS** ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Kim L, sinh ngày 10/6/1980 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thanh H; có 01 con, sinh năm 2003; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: từ ngày 15/5/2013 đến ngày 13/5/2015, cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2021, bị tạm giữ ngày 25 tháng 12 năm 2021; bị tạm giam từ ngày 03 tháng 01 năm 2022 (**hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh**). Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1980; địa chỉ: tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. **Có mặt.**

2/ Chị Trần Thị Hải Y, sinh năm 2003; địa chỉ: tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. **Vắng mặt.**

** Người chứng kiến:*

1/ Anh Trần Đức L, sinh năm 2003; địa chỉ: khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2/ Anh Mai Lâm H, sinh năm 2003; địa chỉ: khu D, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

* *Người làm chứng*: anh Trần Văn K, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn N, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 05 phút ngày 25/12/2021, tại Chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid – 19 cầu Đá Vách thuộc khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Đông Triều phát hiện, bắt quả tang Trần Kim L có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước Luyện đang mặc 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, bên trong có 01 (một) túi nilon kích thước (2,5x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của Luyện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, gắn sim số 0963.761123, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0387.603.836 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 14Z1-118.18.

Về nguồn gốc số ma túy, L khai: khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L sử dụng điện thoại Nokia gắn sim số 0387.603.836 gọi cho một người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy thì được người này hẹn sang phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương giao dịch. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 14Z1 – 118.18 đến điểm hẹn thì H gửi cho số điện thoại 0334.114.145 để L liên hệ mua ma túy. L gọi vào số điện thoại trên thì một người đàn ông hẹn sẽ mang ma túy đến. Khoảng 05 phút sau, một người đàn ông đến, L đưa cho người này 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và nhận một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng, bên trong có một túi nilon chứa ma túy. L cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Trần Kim L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, bị cáo khẳng định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, gắn sim số 0963.761123 là của con gái bị cáo tên Trần Thị Hải Y, bị cáo mượn dùng để nghe nhạc; còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0387.603.836 là của bị cáo, bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy; đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 14Z1-118.18 là của vợ bị cáo tên Nguyễn Thanh H, bị cáo mượn để đi mua ma túy nhưng không nói cho chị H biết đi đâu, làm gì.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan* chị Nguyễn Thanh H có lời khai thể hiện: chị Huyền và bị cáo Trần Kim L là vợ chồng. Do có nhu cầu đi lại nên vào năm 2016 chị đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu **Honda Airblade màu đỏ, đen**, gắn biển kiểm soát 14Z1-118.18 của một người ở xã Thủy An, thị xã Đông Triều với giá

16.000.000đ; việc thỏa thuận bằng lời nói, không lập thành văn bản, không có giấy tờ. Ngày 25/12/2021, bị cáo L đã hỏi mượn chiếc xe trên của chị nói đi có việc, chị cũng không hỏi rõ bị cáo mượn đi có việc gì. Sau đó chị được cơ quan Công an thông báo bị cáo bị bắt vì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chiếc xe mô tô trên bị thu giữ cùng vật chứng của vụ án.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** chị Trần Thị Hải Y có lời khai thể hiện: vào khoảng năm 2021, chị có cho bố để chị là bị cáo Trần Kim L mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen để nghe nhạc. Sau đó chị được biết bị cáo L bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị công an tạm giữ chiếc điện thoại trên. Nay, chị đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều trả lại chiếc điện thoại trên, chị không có yêu cầu hay đề nghị nào khác.

- **Người chứng kiến** anh Trần Đắc L và anh Mai Lâm H đều có lời khai thể hiện: vào hồi 09 giờ 10 phút ngày 25/12/2021, các anh đang làm nhiệm vụ tại chốt kiểm soát dịch Covid – 19 cầu Đá Vách thuộc khu H, phường M, thị xã Đ thì được lực lượng công an mời chứng kiến sự việc bắt quả tang đối với một người đàn ông về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng công an tiến hành kiểm tra, bắt quả tang đối với người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ, đen, gắn biển kiểm soát 14Z1-118.18; người này khai tên Trần Kim L, sinh năm 1980, trú tại tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ. Lực lượng công an phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải L đang mặc có một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng, bên trong có một túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, kích thước khoảng (2,5x2)cm, **bên ngoài được dán một lớp băng dính màu đen**. Tại chỗ, L khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon trên là ma túy đá, Luyện vừa mua ở Kinh Môn, Hải Dương để mang về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 02 điện thoại di động và 01 xe mô tô của Luyện. Sau đó lực lượng công an lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

- **Người làm chứng** anh Trần Văn K có lời khai thể hiện: vào năm 2014, anh mua lại từ một người bạn chiếc xe nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng, đen, gắn biển kiểm soát 14Z1-118.18; số khung RLHJF4606DY549095; số máy JF46E-4108578 với giá 37.000.000đ, khi mua có đầy đủ giấy tờ và anh đã sang tên chính chủ. Khoảng 2 năm sau đó, anh đã bán lại chiếc xe trên với giá 23.000.000đ; hiện nay chiếc xe trên ở đâu, anh không rõ.

Bản cáo trạng số 32/CT - VKSDT ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Kim L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim L từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ

(ngày 25 tháng 12 năm 2021). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 sim số 0387.603.836.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

+ Giao cho Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh 01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát 14Z1-118.18, nhãn hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJ52706BY735736, số máy: JF27E0772787 để xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:

Xét thấy: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Kim L đều thừa nhận hành vi phạm tội; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 25 tháng 12 năm 2021; phù hợp với lời khai của người những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 123/KLGD ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng chứa trong (01) một túi nilon thu giữ của Trần Kim L gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,309g (không phẩy ba không chín gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 09 giờ 05 phút ngày 25/12/2021, tại khu vực Chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid -19 cầu Đá Vách thuộc khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Trần Kim L có hành vi tàng trữ trái phép chất

ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,309g (không thấy ba không chín gam) nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 32/CT - VKSĐT ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Trần Kim L là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị cáo bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh; bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- **Đối với chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 14Z1-118.18, quá trình điều tra** chưa xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã ra Thông báo truy tìm vật chứng. Căn cứ Biên bản họp liên ngành ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa Công an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh nên cần giao lại cho Công an thị xã Đông Triều để xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với **01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của Trần Kim L.** Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với **01 sim số 0387.603.836 được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của Trần Kim L.** Xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, gắn sim số 0963.761.123 thu giữ của Trần Kim L. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ ngày 19/01/2022, trả lại cho chị Trần Thị Hải Y (chủ sở hữu hợp pháp); chị Y đã nhận lại tài sản trên, không có yêu cầu hay đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với **01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba**, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ tên H và người đàn ông đã bán ma túy cho L, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: bị cáo Trần Kim L là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- *Tuyên bố:* bị cáo Trần Kim L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Xử phạt:* bị cáo Trần Kim L 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 25 tháng 12 năm 2021).

2. *Về xử lý vật chứng:* căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 123/KLGD ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định); **01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 sim số 0387.603.836.**

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước **01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.**

- Giao cho Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh 01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát 14Z1-118.18, nhãn hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJ52706BY735736, số máy: JF27E0772787 để xử lý theo thẩm quyền.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 56 ngày 04/4/2022 và số 74 ngày 06/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. *Về án phí:* căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Kim L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Tô Thị Thịnh